TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 456/2026/HS-PT
Ngày: 25 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Thẩm phán: 1. Bà Đoàn Thị H Giang

2. Ông Vũ Hoài Nam

***Thư ký phiên tòa**:* Bà Nguyễn Thị Oanh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa**:* Bà Lê Thị Mỹ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 211/2026/TLPT-HS ngày 19/3/2026 đối với Tạ Văn T và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2026/HS-ST ngày 15/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

1. Tạ Văn T; giới tính: nam; sinh năm: 1979 tại tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long); nơi đăng ký thường trú: 118 HĐ, xã HP, huyện GT, tỉnh Bến Tre (nay thuộc xã PL, tỉnh Vĩnh Long); chỗ ở: nhà không số, Ấp BM, xã VL A, huyện BC (nay thuộc xã VL), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông TVT và bà VTG; hoàn cảnh gia đình: có chồng và 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: không có.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Nguyễn Thị T1; giới tính: nữ; sinh năm: 1970 tại tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký thường trú: Khu phố N, phường MN, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận (nay thuộc phường MN, tỉnh Lâm Đồng); chỗ ở: nhà không số, Ấp BB, xã VL A, huyện BC (nay thuộc xã VL), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ học vấn: 0/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông NĐC (đã chết) và bà NTT (đã chết); hoàn cảnh gia đình: có chồng và 04 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: không có.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Nguyễn Thị Ngọc H; giới tính: nữ; sinh năm: 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; cư trú: D11/55, Ấp BH, xã VLA, huyện BC (nay thuộc xã VL),

Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông NVÚ và bà NTR; hoàn cảnh gia đình: có chồng (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: không có.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa: Luật sư Thân TĐ – Công ty Luật TNHH MTV L.A thuộc Đoàn luật sư tỉnh Long An bào chữa cho bị cáo Tạ Văn T (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 08/01/2025, Công an tiến hành kiểm tra hành chính chỗ ở của Nguyễn Thị T1 tại nhà không số, Ấp 37, xã VLA, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện trong ứng dụng Zalo trên điện thoại di động hiệu Vivo của T1 có lưu nhiều tin nhắn thể hiện việc mua bán số đề cùng với Tạ Văn T và Nguyễn Thị Ngọc H.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Thị T1 hành nghề bán vé số dạo trên địa bàn xã VLA, huyện BC nên quen biết với Nguyễn Thị Ngọc H là người hay mua vé số và Tạ Văn T là hàng xóm gần nhà T1. Vào tháng 10/2024, T1 bắt đầu sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo tên "Huong Nguyen" để hoạt động mua bán số đề bằng hình thức bán số đề cho H và một số khách vãng lai (không rõ lai lịch) rồi giao lại cho T (sử dụng tài khoản Zalo tên "T Van Ta") để hưởng lợi phần trăm hoa hồng (3%) trên tổng số tiền ghi đề và số tiền chênh lệch nếu con bạc trúng số đề. Tỷ lệ thắng thua được T1 thỏa thuận với T và H cùng các con bạc như sau:

- Đối với lô 02 con là cược 01 thắng 74 (T1 chỉ chung cho con bạc 73);

- Đối với lô 03 con là cược 01 thắng 640 (T1 chỉ chung cho con bạc 630);

- Đối với lô 04 con là cược 01 thắng 5500 (T1 chỉ chung cho con bạc 5400);

- Đối với số đá thẳng (đá 02 con đề trong cùng 01 đài) là cược 01 thắng 640 (T1 chỉ chung cho con bạc 630);

- Đối với số đá xiêng (đá 02 con đề trong nhiều đài) là cược 1 thắng 540 (T1 chỉ chung cho con bạc 530).

Với cách thức như trên, trong khoảng thời gian từ ngày 11/10/2024 đến ngày 09/11/2024, Nguyễn Thị T1 đã nhiều lần bán số đề cho Nguyễn Thị Ngọc H và một số khách vãng lai (không rõ lai lịch), sau đó giao lại cho Tạ Văn T với số tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, cụ thể như sau:

[I] Nhóm hành vi phạm tội của Nguyễn Thị T1 giao số đề cho Tạ Văn T, gồm:

Ngày 11/10/2024:

(1) Tại kết quả xổ số Miền Nam: T nhận phơi đề của T1 số 65-72 đá 10.000 đồng, 65 bao lô 100.000 đồng, 59-58-95 đá 10.000 đồng 02 đài, thành tiền là 6.480.000 đồng. Kết quả: phơi đề của T1 trúng số 65 bao lô 100.000 đồng thắng được số tiền 7.400.000 đồng và trúng số 59-95 đá 10.000 đồng thắng được số tiền 5.400.000 đồng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 19.280.000 đồng.

(2) Tại kết quả xổ số Miền Trung: T nhận phơi đề của T1 số 33-38-83 đá 10.000 đồng, 29-92-72 đá 10.000 đồng 02 đài tổng, thành tiền là 4.320.000 đồng. Kết quả: phơi đề của T1 trúng số 29-92 đá 10.000 đồng thắng được số tiền 5.400.000 đồng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 9.720.000 đồng.

(3) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 43 bao lô 100.000 đồng, 42 bao lô 100.000 đồng, 55-56 đá 20.000 đồng, 90-09 đá 20.000 đồng, thành tiền 7.560.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 7.560.000 đồng.

Ngày 12/10/2024:

(4) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 19-50 đá 30.000 đồng, 50 bao lô 100.000 đồng, 88 bao lô 100.000 đồng, 38 bao lô 100.000 đồng, 83 bao lô 100.000 đồng, thành tiền là 12.420.000 đồng. Kết quả: phơi đề của T1 trúng số 50-38-83 bao lô 100.000 đồng thắng được 22.200.000 đồng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 34.620.000 đồng.

Ngày 13/10/2024:

(5) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 49-94-85 đá 10.000 đồng, số 49,94,85 bao lô 100.000 đồng, số 79-72 đá 5.000 đồng, thành tiền là 9.990.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 9.990.000 đồng.

Ngày 14/10/2024:

(6) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 15-11 đá 50.000 đồng, số 15 bao lô 200.000 đồng, thành tiền là 8.100.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 8.100.000 đồng.

Ngày 15/10/2024:

(7) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 96-68 đá 50.000 đồng, 96-68 bao lô 100.000 đồng, 29-92 đá 50.000 đồng, thành tiền là 10.800.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 10.800.000 đồng.

Ngày 16/10/2024:

(8) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 111 xỉu chủ 15.000 đồng, 99-59 đá 2.000 đồng, 15 bao lô 100.000 đồng, thành tiền là 2.868.000 đồng. Kết quả: phơi đề của T1 trúng số 15 bao lô 100.000 đồng thắng được 14.800.000 đồng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 17.668.000 đồng.

Ngày 17/10/2024:

(9) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 32-23-63 đá 20.000 đồng; số 39,93 bao lô 100.000 đồng; số 34-13 đá 2.000 đồng; số 11-51-91 đá 20.000 đồng; thành tiền là 11.988.000 đồng. Kết quả: phơi đề của T1 trúng số 32-23 đá 20.000 đồng thắng 12.800.000 đồng, trúng số 39 hai lần bao lô 100.000 đồng thắng 14.800.000 đồng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 39.588.000 đồng.

(10) Tại kết quả xổ số Miền Nam: T nhận phơi đề của T1 số 63 bao lô 100.000 đồng; 63-66 đá 10.000 đồng; 775 xĩu chủ 15.000 đồng; 43-32 đá 2.000 đồng, 02 đài thành tiền là 4.524.000 đồng. Kết quả: phơi đề của T1 trúng số 63 bao lô 100.000 đồng thắng 7.400.000 đồng, trúng số 63-66 đá 10.000 đồng thắng 5.400.000 đồng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 17.324.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc của T và T1 tại kết quả xổ số Miền Nam và Miền Bắc trong ngày 17/10/2024 là 56.912.000 đồng.

Ngày 18/10/2024:

(11) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 18-81-88 đá 20.000 đồng; 18-81-88 bao lô 100.000 đồng; 72-79 đá 2.000 đồng, thành tiền là 11.448.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 11.448.000 đồng.

Ngày 19/10/2024:

(12) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 56-65-69 đá 50.000 đồng; 43-67 đá 2.000 đồng, thành tiền là 8.208.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 8.208.000 đồng.

Ngày 20/10/2024:

(13) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 25-50-52 đá 30.000 đồng, bao lô mỗi con 100.000 đồng thành tiền là 12.960.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 12.960.000 đồng.

(14) Tại kết quả xổ số Miền Nam: T nhận phơi đề của T1 số 97 bao lô 400.000 đồng, 43-99 đá 5.000 đồng 02 đài thành tiền là 14.760.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 14.760.000 đồng.

(15) Tại kết quả xổ số Miền Trung: T nhận phơi đề của T1 số 97 bao lô 2 đài 200.000 đồng 02 đài thành tiền là 7.200.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 7.200.000 đồng.

Ngày 22/10/2024:

(16) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 59-99 đá 5.000 đồng, 68-86-94 đá 20.000 đồng, số 68-86-94 bao lô mỗi con 100.000 đồng thành tiền là 11.610.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 11.610.000 đồng.

Ngày 23/10/2024:

(17) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 08-80-35 đá 30.000 đồng, số 08-80-35 bao lô mỗi con 150.000 đồng, 48-17 đá 5.000 đồng thành tiền là 17.280.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 17.280.000 đồng.

(18) Tại kết quả xổ số Miền Trung: T nhận phơi đề của T1 số 43-34-33 đá 20.000 đồng, 48-49 đá 5.000 đồng 02 đài thành tiền là 4.680.000 đồng. Kết quả: phơi đề của T1 trúng số số 48-49 đá 5.000 đồng thắng 2.700.000 đồng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 7.380.000 đồng.

Ngày 24/10/2024:

(19) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 39-93 bao lô 100.000 đồng, 39-93 đá 20.000 đồng, 36-77 đá 5.000 đồng thành tiền là 6.750.000 đồng. Kết quả: phơi đề của T1 trúng số 39 bao lô 100.000 đồng thắng 7.400.000 đồng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 14.150.000 đồng.

(20) Tại kết quả xổ số Miền Trung: T nhận phơi đề của T1 số 26-60-66 số đá 30.000 đồng, 60 bao lô 200.000 đồng, 52-99 đá 5.000 đồng 02 đài thành tiền là 14.040.000 đồng. Kết quả: phơi đề của T1 trúng số 60 bao lô 200.000 đồng thắng 14.800.000 đồng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 28.840.000 đồng.

Ngày 25/10/2024:

(21) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 45-54 đá 50.000 đồng, bao lô mỗi con 200.000 đồng, 06-17 đá 5.000 đồng thành tiền là 13.770.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 13.770.000 đồng.

Ngày 26/10/2024:

(22) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 01-38-83 đá 30.000 đồng, số 01-38-83 bao lô mỗi con 200.000 đồng, 45-54-29 đá 30.000 đồng, 06-08 đá 5.000 đồng thành tiền là 26.190.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 26.190.000 đồng.

(23) Tại kết quả xổ số Miền Nam: T nhận phơi đề của T1 số 15-51-55 đầu đuôi 200.000 đồng, 83-72 đá 5.000 đồng thành tiền là 2.760.000 đồng. Kết quả: phơi đề của T1 trúng số 83-72 đá 5.000 đồng thắng 2.700.000 đồng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 5.460.000 đồng.

(24) Tại kết quả xổ số Miền Trung: T nhận phơi đề của T1 số 15-51-55 đầu đuôi 200.000 đồng, đá 30.000 đồng, 83-72 đá 2.000 đồng, 14-41-44 đá 30.000 đồng 02 đài thành tiền là 15.504.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 15.504.000 đồng.

Ngày 27/10/2024:

(25) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 69-96-66 đá 20.000 đồng, 66 bao lô 200.000 đồng thành tiền là 8.640.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 8.640.000 đồng.

Ngày 29/10/2024:

(26) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 08-90 đá 50.000 đồng bao lô mỗi con 200.000 đồng thành tiền là 13.500.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 13.500.000 đồng.

(27) Tại kết quả xổ số Miền Trung: T nhận phơi đề của T1 số 60-90 đá 50.000 đồng, bao lô mỗi con 100.000 đồng 02 đài thành tiền là 10.800.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 10.800.000 đồng.

Ngày 02/11/2024:

(28) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 02-20-35 đá 30.000 đồng, bao mỗi con 100.000 đồng, 73-33 đá 5.000 đồng thành tiền là 13.230.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 13.230.000 đồng.

Ngày 04/11/2024:

(29) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: T nhận phơi đề của T1 số 65-56 đá 50.000 đồng, bao lô mỗi con 100.000 đồng, 21-22 đá 5.000 đồng thành tiền là 8.370.000 đồng. Kết quả: phơi đề của T1 trúng số 21-22 đá 5.000 đồng thắng 6.400.000 đồng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 14.770.000 đồng.

Ngày 05/11/2024:

(30) Tại kết quả xổ số Miền Trung: T nhận phơi đề của T1 số 58-85-65 đá 30.000 đồng, bao mỗi con 100.000 đồng, 32-25 đá 5.000 đồng 02 đài thành tiền là 17.640.000 đồng. Kết quả: phơi đề của T1 trúng số 58 bao lô 100.000 đồng thắng 7.400.000 đồng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 25.040.000 đồng.

Ngày 06/11/2024:

(31) Tại kết quả xổ số Miền Trung: T nhận phơi đề của T1 số 09-49 đá 30.000 đồng, bao mỗi con 100.000 đồng 02 đài thành tiền là 9.360.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 9.360.000 đồng.

Ngày 09/11/2024:

(32) Tại kết quả xổ số Miền Nam: T nhận phơi đề của T1 số 23-63 đá 30.000 đồng, bao lô mỗi con 100.000 đồng, 52-99 đá 5.000 đồng 02 đài thành tiền là 9.720.000 đồng. Kết quả: không trúng. Như vậy tiền dùng để đánh bạc của T và T1 là: 9.720.000 đồng.

Ngoài ra, T còn nhiều lần khác nhận thầu số đề của T1 nhưng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, không đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc".

[II] Nhóm hành vi phạm tội của Nguyễn Thị Ngọc H mua số đề của Nguyễn Thị T1, gồm:

Ngày 11/10/2024:

(1) Tại kết quả xổ số Miền Nam: Tổng số tiền H mua số đề của T1 là 4.320.000 đồng. Kết quả: trúng số đề thắng được tổng cộng 12.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của H là: 16.920.000 đồng.

(2) Tại kết quả xổ số Miền Trung: Tổng số tiền H mua số đề của T1 là 4.320.000 đồng. Kết quả: trúng số đề thắng được tổng cộng 5.300.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của H là: 9.620.000 đồng.

(3) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: Tổng số tiền H mua số đề của T1 là 7.560.000 đồng. Kết quả: không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là: 7.560.000 đồng.

Ngày 12/10/2024:

(4) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: Tổng số tiền H mua số đề của T1 là 12.420.000 đồng. Kết quả: trúng số đề thắng được tổng cộng 21.900.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của H là: 34.320.000 đồng.

Ngày 13/10/2024:

(5) Tại kết quả xổ số Miền Bắc, có: Tổng số tiền H mua số đề của T1 là 9.720.000 đồng. Kết quả: không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là: 9.720.000 đồng.

Ngày 14/10/2024:

(6) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: Tổng số tiền H mua số đề của T1 là 8.100.000 đồng. Kết quả: không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là: 8.100.000 đồng.

Ngày 15/10/2024:

(7) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: Tổng số tiền H mua số đề của T1 là 10.800.000 đồng. Kết quả: không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là: 10.800.000 đồng.

Ngày 17/10/2024:

(8) Tại kết quả xổ số Miền Nam: Tổng số tiền H mua số đề của T1 là 4.320.000 đồng. Kết quả: trúng số đề thắng được tổng cộng 12.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của H là: 16.920.000 đồng.

(9) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: Tổng số tiền H mua số đề của T1 là 11.880.000 đồng. Kết quả: trúng số đề thắng được tổng cộng 19.900.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của H là: 31.780.000 đồng.

Ngày 18/10/2024:

(10) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: Tổng số tiền H mua số đề của T1 là 11.340.000 đồng. Kết quả: không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là: 11.340.000 đồng.

Ngày 22/10/2024:

(11) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: Tổng số tiền H mua số đề của T1 là 11.340.000 đồng. Kết quả: không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là: 11.340.000 đồng.

Ngày 23/10/2024:

(12) Tại kết quả xổ số Miền Trung: Tổng số tiền H mua số đề của T1 là 6.480.000 đồng. Kết quả: không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là: 6.480.000 đồng.

(13) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: Tổng số tiền H mua số đề của T1 là 17.010.000 đồng. Kết quả: trúng số đề thắng được tổng cộng 19.900.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của H là: 17.010.000 đồng.

Ngày 24/10/2024:

(14) Tại kết quả xổ số Miền Trung: Tổng số tiền H mua số đề của T1 là 13.680.000 đồng. Kết quả: trúng số đề thắng được tổng cộng 14.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của H là: 28.280.000 đồng.

(15) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: Tổng số tiền H mua số đề của T1 là 5.400.000 đồng. Kết quả: trúng số đề thắng được tổng cộng 7.300.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của H là: 12.700.000 đồng.

Ngày 25/10/2024:

(16) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: H mua số đề của T1 với tổng số tiền 13.500.000 đồng. Kết quả: Không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là 13.500.000 đồng.

Ngày 26/10/2024:

(17) Tại kết quả xổ số Miền Trung: H mua số đề của T1 với tổng số tiền 15.360.000 đồng. Kết quả: Không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là 15.360.000 đồng.

(18) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: H mua số đề của T1 với tổng số tiền 25.920.000 đồng. Kết quả: Không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là 25.920.000 đồng.

Ngày 27/10/2024:

(19) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: H mua số đề của T1 với tổng số tiền 8.640.000 đồng. Kết quả: Không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là 8.640.000 đồng.

Ngày 29/10/2024:

(20) Tại kết quả xổ số Miền Trung: H mua số đề của T1 với tổng số tiền 10.800.000 đồng. Kết quả: Không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là 10.800.000 đồng.

(21) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: H mua số đề của T1 với tổng số tiền 13.500.000 đồng, sau khi trừ tiền hoa hồng còn 10.800.000 đồng. Kết quả: Không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là 13.500.000 đồng.

Ngày 30/10/2024:

(22) Tại kết quả xổ số Miền Trung: H mua số đề của T1 với tổng số tiền 9.360.000 đồng tiền đề. Kết quả: Không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là 9.360.000 đồng.

(23) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: H mua số đề của T1 với tổng số tiền 8.100.000 đồng. Kết quả: Không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là 8.100.000 đồng.

Ngày 01/11/2024:

(24) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: H mua số đề của T1 với tổng số tiền 5.400.000 đồng. Kết quả: Không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là 5.400.000 đồng.

Ngày 02/11/2024:

(25) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: H mua số đề của T1 với tổng số tiền 12.960.000 đồng. Kết quả: Không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là 12.960.000 đồng;

Ngày 04/11/2024:

(26) Tại kết quả xổ số Miền Bắc: H mua số đề của T1 với tổng số tiền 8.100.000 đồng. Kết quả: thắng được số tiền 7.300.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của H là 15.400.000 đồng.

Ngày 05/11/2024:

(27) Tại kết quả xổ số Miền Trung: H mua số đề của T1 với tổng số tiền 17.280.000 đồng. Kết quả: Không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là 17.280.000 đồng.

Ngày 06/11/2024:

(28) Tại kết quả xổ số Miền Trung: H mua số đề của T1 với tổng số tiền 9.360.000 đồng. Kết quả: Không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là 9.360.000 đồng.

Ngày 09/11/2024:

(29) Tại kết quả xổ số Miền Nam: H mua số đề của T1 với tổng số tiền 5.120.000 đồng tiền đề. Kết quả: Không trúng. Tổng số tiền đánh bạc của H là 5.120.000 đồng.

Ngoài ra, T1 còn nhiều lần khác bán số đề cho H và một số con bạc không rõ lai lịch nhưng số tiền đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2026/HS-ST ngày 15/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Xử phạt bị cáo Tạ Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Tạ Văn T số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T1 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị T1 số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận: Cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Đánh bạc" là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm cộng dồn số tiền đánh bạc 02 đài miền Bắc và miền Nam ngày 17/10/2024 của bị cáo T1 và T để áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự để tuyên phạt bị cáo là áp dụng sai pháp luật. Bên cạnh đó, cấp sơ thẩm không làm rõ số tiền đánh bạc, số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo để tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước là thiếu sót. Do đó, đề nghị cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm đề điều tra, xét xử lại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Tạ Văn T nêu ý kiến: Thống nhất quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị, hủy bản án để điều tra xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Tòa án cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 12/QĐ-VKS, ngày 12/02/2026. Căn cứ các Điều 336 và 337 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét Quyết định kháng nghị trong hạn luật định nên được thụ lý, xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Qua thẩm tra xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên toà phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên toà sơ thẩm cùng với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Từ ngày 11/10/2024 đến ngày 09/11/2024, Nguyễn Thị T1 tham gia bán số đề cho Nguyễn Thị Ngọc H và một số đối tượng (không rõ lai lịch) thông qua mạng xã hội Zalo rồi giao lại cho Tạ Văn T để hưởng hoa hồng 3% trên tổng số tiền ghi đề và khoản tiền chênh lệch nếu H trúng số đề. Tổng cộng T1 đã 32 lần giao đề cho T, mỗi lần từ 5.000.000 đồng – dưới 50.000.000 đồng. Riêng ngày 17/10/2024, T1 giao 56.912.000 đồng (gồm 17.324.000 đồng tiền số đề của đài miền Nam và 39.588.000 đồng số đề đài miền Bắc).

Nguyễn Thị Ngọc H 29 lần mua đề của T1, mỗi lần từ 5.000.000 đồng – dưới 50.000.000 đồng.

Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" theo quy định Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về khung hình phạt xét xử đối với các bị cáo Tạ Văn T và Nguyễn Thị T1, Hội đồng xét xư xét thấy theo hướng dẫn tại điểm b khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì "Một lần đánh bạc được hiểu là tham gia chơi trong 01 lô đề". Đối chiếu với trường hợp của bị cáo T1 và T thì trong ngày 17/10/2014 các bị cáo tham gia chơi 02 lô đề (lô miền Bắc và lô miền Nam) nên được xác định là 02 lần đánh bạc, trong đó mỗi lần đều dưới 50.000.000 đồng. Do đó, cấp sơ thẩm áp dụng điểm điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo là không đúng quy định pháp luật, gây bất lợi cho các bị cáo như nhận định của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ nên chấp nhận.

Về xác định tổng số tiền đánh bạc và thu lợi bất chính của từng bị cáo: Các cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm đã xác định được số tiền đánh bạc từng lần của Nguyễn Thị Ngọc H, tỷ lệ thắng thua giữa H và Tạ Văn T, khoản tiền chênh lệch khi T1 trả tiền thắng cược cho H. Ngoài ra, Nguyễn Thị T1 và Tạ Văn T cũng xác định T1 còn được hưởng 3% trên tổng số tiền chơi đề. Do đó, việc cấp sơ thẩm không tổng hợp số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có để buộc các bị cáo nộp lại trái với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm

2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như nhận định của Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ.

Xét cấp sơ thẩm có thiếu sót trong việc áp dụng pháp luật nhưng việc sửa bản án sơ thẩm sẽ làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới quyền và lợi ích của các bị cáo nên cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 358; khoản 1 Điều 360 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ CHí Minh. Hủy bản án sơ thẩm số 31/2026/HS-ST ngày 15/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra, truy tố, xét xử lại.

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh để giao cho Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra, truy tố, xét xử lại theo thẩm quyền.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- P.PV 06 – CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (3)
- Người bào chữa; (1)
- Cơ quan THAHS; (1)
- TAND Khu vực 10; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hà.